

Phụ lục I
CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/ 02 /2025 của UBND tỉnh)

TT	Chi tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	Đến năm 2030			
1	Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Thứ bậc	Thuộc nhóm đầu các địa phương trong khu vực và cả nước	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp	Thứ bậc	Đạt mức cao của cả nước; phần đầu có ít nhất 01 doanh nghiệp đạt trình độ tiên tiến.	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI)	Thứ bậc	Xếp hạng ở nhóm 20 tỉnh, thành	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Tỉ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế	%	≥ 55	Sở Tài chính ; Cục Thống kê tỉnh
5	Quy mô kinh tế số	% GRDP	≥ 30	Sở Khoa học và Công nghệ
6	Chỉ tiêu về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử			
6.1	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 85	Văn phòng UBND tỉnh
6.2	Tỉ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	90	Văn phòng UBND tỉnh
6.3	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Văn phòng UBND tỉnh
6.4	Tỉ lệ cấp kết quả thủ tục hành chính điện tử	%	100	Văn phòng UBND tỉnh

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
6.5	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Văn phòng UBND tỉnh
6.6	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Văn phòng UBND tỉnh
6.7	Tỉ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa thủ tục hành chính về cấp phép	%	≥ 30	Văn phòng UBND tỉnh
6.8	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
6.9	Tỉ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
6.10	Tỉ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Tỉ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 80	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khánh Hòa
8	Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	≥ 40	Sở Khoa học và Công nghệ
9	Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người Việt Nam duy trì chỉ số phát triển con người (HDI) tỉnh Khánh Hòa	Chỉ số phát triển con người (HDI)	$> 0,7$	Sở Khoa học và Công nghệ Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ
10	Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)	% GRDP	2	Sở Khoa học và Công nghệ;

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
				Sở Tài chính
11	Tỷ trọng kinh phí từ xã hội trên kinh phí chỉ cho nghiên cứu phát triển (R&D)	%	> 60	Sở Khoa học và Công nghệ
12	Chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia	% tổng chi NSNN	≥ 3% và tăng dần theo yêu cầu phát triển	Sở Khoa học và Công nghệ Sở Tài chính
13	Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Người/vạn dân	12	Sở Khoa học và Công nghệ
14	Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương	Thứ bậc	≤ 25	Sở Khoa học và Công nghệ
15	Tổ chức khoa học và công nghệ được xếp hạng trong khu vực, vùng	Tổ chức	2-3	Sở Khoa học và Công nghệ
16	Số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình	%/năm	10 - 18	Sở Khoa học và Công nghệ
17	Tỉ lệ đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế khai thác thương mại	%	8 - 10	Sở Khoa học và Công nghệ
18	Số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích	Sáng chế, giải pháp hữu ích	≥ 3	Sở Khoa học và Công nghệ
19	Hạ tầng số		Tiến tiến, hiện đại	Sở Khoa học và Công nghệ
19.1	Tỉ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s.	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
19.2	Phủ sóng 5G cho người dân (tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động tế bào 5G)	% dân số	100	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
20	Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh các thành phố, thị xã có đủ điều kiện	Thành phố, thị xã, huyện	≥ 2	Sở Khoa học và Công nghệ
21	Quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trên mô trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
22	Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	100	Công an tỉnh
23	Hoàn thiện Trung tâm dữ liệu tỉnh, triển khai kết nối, đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia	Trung tâm dữ liệu	≥ 01	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan
24	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử	%	≥ 95	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khánh Hòa
25	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	≥ 70	Sở Khoa học và Công nghệ
26	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	≥ 90	Sở Y tế
27	Xếp hạng về an toàn thông tin mạng	Thứ bậc	≤ 10	Sở Khoa học và Công nghệ
28	Tỷ lệ hệ thống thông tin đang vận hành hoặc trước khi đưa vào vận hành, khai thác hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được duyệt	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
II	Đến năm 2045			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
1	Quy mô kinh tế số	%GRDP	≥ 50	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương	Thứ bậc	≤ 20	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Tỉ lệ doanh nghiệp công nghệ số	Số doanh nghiệp/1000 dân	1	Sở Khoa học và Công nghệ

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/ 02 /2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa				
1.	Tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể.	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ngành, địa phương; Đài PTTH Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Cổng TTĐT tỉnh	6/2025	
2.	Xây dựng chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội.	Đài PTTH Khánh Hòa	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ngành, địa phương	Thường xuyên	
3.	Website tuyên truyền và công khai, giám sát, theo dõi các chỉ tiêu Chương trình hành động này	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ngành, địa phương; Báo Khánh Hòa; Cổng TTĐT tỉnh	Thường xuyên	
4.	Xây dựng các mô hình thử nghiệm, mô hình trình diễn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn ứng dụng tiến bộ công nghệ vào thực tiễn sản xuất	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban ngành, địa phương	Thường xuyên	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5.	Phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Thường xuyên	
6.	Triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	9/2025	
7.	Triển khai Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước. Kết quả chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương	6/2025	
8.	Chỉ đạo, quán triệt để cụ thể hóa các quy định trung ương về phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	12/2025	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9.	Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hằng năm	
10.	Phấn đấu bố trí cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên	
11.	Hình thành Đầu mối hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo tỉnh trên cơ sở kiện toàn bộ sung chức năng Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KHCN Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các địa phương	2025	
12.	Tham gia mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ tiên tiến và chuyển đổi số.	Sở Khoa học, Công nghệ, Sở Tài chính và các địa phương	các Sở, ban, ngành, địa phương	2030	Sau khi có hướng dẫn của các Bộ ngành liên quan
13.	Phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan	12/2025	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
14.	Rà soát, sửa đổi, ban hành các quy định về thi đua, khen thưởng theo hướng mở rộng các hình thức, kịp thời tôn vinh, biểu dương, khen thưởng xứng đáng các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan	12/2025	
II.	Triển khai thực hiện các chính sách mới để tạo sự bứt phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa				
15.	Triển khai thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	2026	Sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành có liên quan
16.	Triển khai cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới có sự giám sát của Nhà nước, hoàn thiện chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	Sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
17.	Tham mưu chính sách đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số để đẩy nhanh chuyển đổi số quốc gia.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.	2025	
18.	Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi và đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng dẫn từ các Bộ, ngành theo từng lĩnh vực; đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.	2025	
19.	Triển khai quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; có chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ gắn với cơ chế chia sẻ lợi ích từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	sau khi Nghị quyết của Quốc hội ban hành và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.
20.	Triển khai các quy định pháp luật trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	6/2025	sau khi Nghị quyết của Quốc hội ban hành và

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
					hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.
21.	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước ở địa phương để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	
22.	Triển khai danh mục các lĩnh vực, công nghệ tiên tiến, các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	sau khi Nghị quyết của Quốc hội ban hành và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.
23.	Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
24.	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ nguồn lực phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025-2026	Sau khi Trung ương ban hành chính sách
25.	Kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo đóng góp vào sự phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh. Phát huy tối đa nguồn lực từ các Viện (Viện Hải Dương học, Viện Vắc xin và sinh phẩm y tế Nha Trang, Viện Pasteur Nha Trang ...), các trung tâm nghiên cứu ứng dụng, các trường đại học trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như Trường Đại học Nha Trang, Trường Đại học thông tin liên lạc, Học viện Hải quân, Trường sĩ quan Không quân, Trung tâm Nhiệt đới Việt Nga – Chi nhánh ven biển...trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Viện Hải Dương học, Viện Vắc xin và sinh phẩm y tế Nha Trang, Viện Pasteur Nha Trang, Trường Đại học Nha Trang, Trường Đại học thông tin liên lạc, Học viện Hải quân, Trường sĩ quan Không quân, Trung tâm Nhiệt đới Việt Nga – Chi nhánh ven biển	2025-2026	
III.	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
26.	Xây dựng Đề án triển khai Chương trình phát triển công nghệ và công nghiệp tiên tiến; thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong các ngành, lĩnh vực như: Hải dương học, công nghệ sinh học, thủy sản, công	Các sở, ban, ngành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2025	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ, du lịch,...				
27.	Bổ trí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hằng năm	
28.	Triển khai chính sách về hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	2025	
29.	Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) dựa trên dữ liệu lớn trong các giải pháp phát triển các ứng dụng công nghệ số trong ngành, lĩnh vực, địa phương, gắn với công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực bảo đảm theo hướng đi tắt, đón đầu.	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
30.	Triển khai các nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	3/2026	
31.	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số, hạ tầng số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	3/2026	
32.	Xây dựng, hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả cơ sở dữ liệu để phát triển kinh tế - xã hội; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	3/2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
33.	Xây dựng và triển khai Đề án thí điểm đô thị thông minh cho ít nhất 02 địa phương (thành phố, thị xã) có đủ điều kiện	Sở Nội vụ Địa phương đủ điều kiện	Sở Khoa học và Công nghệ Các sở, ban, ngành, địa phương	2030	
34.	Triển khai ứng dụng Internet vạn vật (IoT) trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...; Chuyển đổi số trong các khu công nghiệp ứng dụng IoT để trở thành khu công nghiệp, cụm công nghiệp thông minh.	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	3/2026	
35.	Phát triển hạ tầng viễn thông, internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn tỉnh.	Các địa phương Doanh nghiệp viễn thông	Sở Khoa học và Công nghệ	3/2026	
36.	Xây dựng, quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn cơ sở dữ liệu của địa phương bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ. Triển khai, thực thi các chính sách bảo đảm cơ sở dữ liệu là nguồn tài nguyên tư liệu sản xuất quan trọng, có thể tham gia vào chuỗi giá trị mới trong khai thác, sử dụng, như: ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn, phát triển kinh tế dữ liệu, thị trường dữ liệu, công nghiệp dữ liệu,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	3/2026	
37.	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu theo quy định; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn	Các sở, ban, ngành, các địa phương	6/2025	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	tính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo quy định.	phòng UBND tỉnh			
38.	Thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển dữ liệu tỉnh; Đầu tư và phát huy hiệu quả Trung tâm dữ liệu tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	6/2025	
39.	Phát triển mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ và chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	3/2026	
40.	Xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu - phát triển, đào tạo, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, cung cấp hạ tầng, cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin,...; thực hiện có hiệu quả Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tỉnh Khánh Hòa, Trung tâm nghiên cứu quốc gia về Công nghệ đại dương; Trung tâm Công nghệ số và Truyền thông, Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; xây dựng khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Năm 2030	
IV.	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh				
41.	Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 8027/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 23/7/2024 triển khai thực hiện Chương trình hành động số 78-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ tiên tiến				
42.	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm, quy hoạch và đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu về khoa học tự nhiên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	
43.	Thu hút, tuyển dụng giáo viên/giảng viên xuất sắc gắn với bổ nhiệm giáo sư, phó giáo sư.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	
44.	Triển khai quy định về chính sách cấp học bổng, miễn giảm học phí cho sinh viên, học viên các ngành STEM phục vụ phát triển công nghệ tiên tiến, những người tham gia các chương trình đào tạo kỹ sư an ninh mạng, vật liệu tiên tiến từ nguồn ngân sách nhà nước	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các Sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
45.	Triển khai các chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ và tiến sĩ tài năng trong các ngành khoa học cơ bản, các lĩnh vực như khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ,... nhất là trình độ sau đại học phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các chương trình đào tạo, đào tạo lại đội ngũ kỹ thuật viên, đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục đại học, trung tâm đào tạo về trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn và các lĩnh vực công nghệ khác.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	
46.	Xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, phát triển mô hình giáo dục đại học số kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	
47.	Phát triển mạng lưới giảng viên, nhà khoa học và chuyên gia kết nối với mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học theo các lĩnh vực khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ tiên tiến	Sở Giáo dục và Đào tạo Sở Nội vụ Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2026	
48.	Chú trọng phát triển, thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học - công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trên các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ sản	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, viện trường, địa phương	2025 - 2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ, du lịch...				
49.	Đẩy nhanh việc triển khai Đề án Nâng cấp Trường Đại học Nha Trang thành Đại học vùng gắn với định hướng phát triển một số ngành đào tạo trọng điểm ngang tầm với các nước phát triển ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Nha Trang, các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan	2025 - 2026	
50.	Thường xuyên cập nhật và phân tích cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh, trên địa bàn tỉnh phục vụ việc hoạch định nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa	Các sở, ban, ngành, viện, trường, địa phương	Thường xuyên	
V.	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh				
51.	Xây dựng, triển khai Chương trình/Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030 với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; triển khai đánh giá và công bố công khai kết quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	12/2025	
52.	Triển khai mô hình Trung tâm điều hành thông minh tỉnh, kết nối các Trung tâm điều hành thông minh của các ngành và cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	3/2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
53.	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	6/2025	
54.	Xây dựng danh mục các dự án khoa học, công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	
55.	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	
56.	Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	
57.	Triển khai các nền tảng số, ứng dụng dữ liệu lớn về giám sát, thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất thải và cung cấp dịch vụ công cá nhân hóa.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	2025	
58.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, hỗ trợ phân tích cảnh báo về nguy cơ quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội.	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	12/2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
59.	Xây dựng Đề án nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Khánh Hòa; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin từng giai đoạn.	Sở Khoa học và Công nghệ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh	các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	2025	
60.	Triển khai các Tiểu Đề án/Kế hoạch phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06 (Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030), gồm: Định danh tàu thuyền; Định danh địa điểm; Xây dựng sàn giao dịch việc làm; Xây dựng sàn giao dịch bất động sản; Xây dựng sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền; Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo; Phát triển kinh tế đêm; Mô hình du lịch thông minh; Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử	Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khánh Hòa, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính; Cục thuế tỉnh	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025	
61.	Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
62.	Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh	Sở Y tế	Công an tỉnh; BHXH tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương	04/2025	
63.	Triển khai Đề án/ dự án chuyển đổi số, bệnh án điện tử tại một số Bệnh viện đủ điều kiện của tỉnh	Sở Y tế	Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Công an tỉnh và các địa phương	2025	
64.	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử.	Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khánh Hòa	2025 và những năm tiếp theo	
65.	Xây dựng, triển khai các nền tảng số thuộc các ngành du lịch, dịch vụ, tài nguyên, môi trường, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải,... nhằm tăng cường công tác giám sát, điều hành và quản lý, điều hành ở các lĩnh vực thiết yếu	Các sở, ban, ngành, địa phương		2025 và những năm tiếp theo	
66.	Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai các Chương trình Khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên như hải dương học, công nghệ sinh học, thủy sản, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản,	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	vắc xin và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ, du lịch,...				
67.	Triển khai Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ tự động hóa trong nhiệm vụ đảm bảo an ninh – quốc phòng của tỉnh.	Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quý IV/2025	
VI.	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp				
68.	Xây dựng và triển khai kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa, trong đó tập trung các nội dung về tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong doanh nghiệp; triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hình thành mạng lưới chuyên gia tư vấn chuyển đổi số tại địa phương,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	9/2025	
69.	Xây dựng, công bố danh mục các nhiệm vụ KHCN quy mô lớn, nhiệm vụ chuyển đổi số cần triển khai nhanh; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện, bảo đảm phù hợp chính sách, quy định của pháp luật	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	Sau khi có hướng dẫn của Bộ ngành có liên quan

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
70.	Hình thành ít nhất 01 Khu công nghiệp công nghệ cao/Khu công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Bản lý Khu Kinh tế Vân Phong	Các sở, ban, ngành, địa phương	2030	
71.	Đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở khoa học công nghệ; giữa các cơ sở khoa học công nghệ của Trung ương với tỉnh... Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D); hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ từ cơ sở nghiên cứu đến doanh nghiệp; đẩy mạnh phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2026	
72.	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số, trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025	
73.	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh các lĩnh vực trọng điểm như du lịch, nông nghiệp, giáo dục, y tế, giao thông, logistics, công nghiệp, thương mại, tài chính,...	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ,	2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
VII.	Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh				
74.	Tổ chức xúc tiến đầu tư, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ đầu tư, sản xuất, đặt trụ sở tại tỉnh: Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao/Khu công nghiệp công nghệ cao/Khu công nghiệp công nghệ thông tin.	Sở Khoa học và Công nghệ Ban Bản lý Khu Kinh tế Vân Phong	Các sở, ban, ngành, địa phương	2030	
75.	Học tập kinh nghiệm các tỉnh, thành, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm trong nước và quốc tế có mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; đẩy mạnh ngoại giao công nghệ, thu hút các nguồn lực bên ngoài, góp phần đảm bảo an ninh kinh tế, nâng cao tự chủ về công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	
76.	Mở rộng hợp tác về chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ với các tỉnh, tổ chức đối tác có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật tiên tiến. Tăng cường hợp tác với các nhà khoa học quốc tế hoạt động	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Khánh Hòa	2025 - 2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	nghiên cứu trên địa bàn tỉnh.				
77.	Triển khai thí điểm thực hiện cơ chế hợp tác công - tư để huy động nguồn lực từ khu vực kinh tế tư nhân trong và ngoài nước trong một số lĩnh vực khoa học công nghệ, quản lý tài nguyên, hải dương học, công nghệ số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025-2026	
78.	Đa dạng phương thức đầu tư, ưu tiên thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ đứng đầu các chuỗi giá trị, sản xuất, các đối tác công nghệ cao, công nghệ mới. Tranh thủ các nguồn vốn, công nghệ, tri thức và các nguồn viện trợ của nước ngoài để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025-2026	
79.	Xây dựng các diễn đàn để các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh có cơ sở, cơ hội trao đổi, hợp tác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ.	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa	Các sở, ban, ngành, viện, trường, địa phương	Thường xuyên	